

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 04/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Tám;

Bà Trần Thanh Hòa.

- Thư ký phiên toà: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1993, tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị Ng, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 06/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 24/10/2019. Ngày 22/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 07/10/2021 (*đều chưa được xóa án tích*); nhân thân: Không có án tích, xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật đã được xóa, có sử dụng chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/10/2022. Có mặt.

Bị hại:

- Anh Hà Văn Ngh, sinh năm 1980, nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Chị Ngần Thị Phánh, sinh năm 1983, nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phạm Thị Nga, sinh năm 1965, nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Hà Thị T, sinh năm 1963, nơi cư trú: Xóm Ch, xã Ch,

huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/9/2022 Công an xã Xăm Khòe, huyện Mai Châu nhận được đơn đề nghị của anh Hà Văn Ngh về việc: Khoảng 11 giờ ngày 21/9/2022, gia đình anh phát hiện mất 02 con gà mái đang được nuôi trong chuồng tại khuôn viên vườn của gia đình anh Ngh. Kiểm tra camera an ninh của gia đình phát hiện có 01 người đàn ông mặc quần ngố màu xanh da trời, áo màu xanh rêu đi vào chuồng gà nhà anh Ngh để bắt gà. Trước đó ngày 19/9/2022 gia đình anh Ngh phát hiện mất 02 con gà mái, ngày 20/9/2022 phát hiện mất 01 con gà mái.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 08 giờ ngày 19/9/2022, Phạm Văn L nảy sinh ý định vào khu vực chăn nuôi gia cầm của gia đình anh Hà Văn Ngh tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. L đi bộ vòng ra phía sau nhà anh Ngh, chui qua hàng rào thép B40 để vào khu vực chuồng gà và bắt trộm 02 con gà mái. Sau khi bắt được gà, L ôm gà ra khu vực cánh đồng xóm X ở phía sau nhà anh Ngh, cho gà vào bao tải và cất giấu ở bờ ruộng. Tiếp đó L đi về nhà lấy xe mô tô biển kiểm soát 28M1-026.8x của bà Phạm Thị Ng (là mẹ của L) rồi quay lại lấy bao tải chứa gà, điều khiển xe ra t4, thị trấn M bán cho bà Hà Thị T được số tiền 230.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ ngày 20/9/2022, L tiếp tục lén lút đi vào nhà anh Ngh bắt trộm 01 con gà mái, rồi điều khiển xe mô tô mang ra thị trấn bán cho bà Hà Thị T thu được số tiền 120.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 21/9/2022, L tiếp tục lén lút đi vào nhà anh Ngh bắt trộm 02 con gà mái, sau đó dùng xe mô tô của mẹ L mang ra t4, thị trấn M bán cho bà Hà Thị T được số tiền 200.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán gà L đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu xác định: Trị giá tài sản bị xâm hại ngày 21/9/2022 gồm 02 con gà mái, loại gà ta, lông màu xám trắng, mỗi con khối lượng 01 kg là 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu xác định: Trị giá tài sản bị xâm hại ngày 19/9/2022 và 20/9/2022 gồm 03 con gà mái, loại gà ta, lông màu xám trắng (trong đó 01 con có khối lượng 01kg, 01 con có khối lượng 1,2 kg, 01 con có khối lượng 1,3 kg) là 350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 550.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 65/CT - VKS - HS ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 09 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 08/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 07/11/2022, Bị cáo đã tác động nhờ bà Phạm Thị Ng là mẹ của bị cáo bồi thường cho anh Hà Văn Ngh và chị Ngân Thị Ph số tiền là 1.300.000 đồng, anh Ngh và chị Ph đã nhận đủ tiền và không yêu cầu gì khác.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1- 026.8x mà bị cáo sử dụng đi bán tài sản trộm cắp được, qua điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Phạm Thị Ng là mẹ của bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe mô tô bà Ng không biết, không có lỗi, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Phạm Thị Ng là chủ sở hữu, nên không đề nghị xem xét xử lý.

Về các vấn đề khác: Đối với bà Hà Thị T, kết quả điều tra xác định, bà T không biết gà mà Phạm Văn L mang đến bán là tài sản do trộm cắp mà có, không có hứa hẹn gì với nhau nên không có căn cứ để xử lý.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại Hà Văn Ngh và Ngân Thị Ph trình bày: Ngày 21/9/2022 khi đi làm về thì anh Ngh phát hiện bị mất 02 con gà. Trước đó vào ngày 19 và 20/9/2022 anh Ngh phát hiện bị mất 03 con gà. Những con gà bị mất là tài sản chung của vợ chồng anh Ngh, chị Ph. Sau đó đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh chị đã nhận số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Ng: Ngày 19, 20, 21 tháng 9 năm 2022, bà Nga có cho Phạm Văn L mượn xe mô tô BKS 28M1 - 026.8x nhưng không biết L sử dụng vào mục đích gì, sau đó L bị bắt do Trộm cắp tài sản, chiếc xe mô tô bị thu giữ nhưng đến ngày 10/11/2022 cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà. Đối với số tiền bồi thường cho anh Ngh, chị Phánh là 1.300.000 đồng là do L tác động nhờ bà Ng bồi thường, bà Ng không yêu cầu L phải hoàn trả số tiền trên.

Ý kiến của người làm chứng Hà Thị T: Trong các ngày 19, 20, 21 tháng 9 năm 2022 bà T mua với Phạm Văn L tổng số 05 con gà mái, giống gà ta, tổng số tiền là 550.000 đồng. Khi bán gà L có nói là gà của nhà L. Bà T đã bán 05 con gà cho khách qua đường. Đến nay không có ý kiến bổ sung, thay đổi lời khai gửi cho Tòa án và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 19, 20, 21 tháng 9 năm 2022, Phạm Văn L đã trộm cắp tổng số 05 con gà mái, loại gà ta, lông màu xám trắng, tổng trị giá là 550.000 đồng. Trị giá tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số: 49/2020/HSST của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình mà còn vi phạm. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Phạm Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Thấy có sự sơ hở của chủ sở hữu nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu thỏa mãn lối sống của mình.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị coi là tình tiết tăng nặng là Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 08/10/2022.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam, Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra; THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã X; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng